

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ô

BÀI 256 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 1 (tiếp theo bài 255) - Uy quyền của Danh Đức Chúa Con.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm về **uy quyền** của **Danh Đức Chúa Con**, là Đức Chúa Jêsus Christ- Con một của Đức Chúa Trời và Danh Ngài còn được xưng là **Lời Đức Chúa Trời** (Khải huyền 19:3). Trong bài 256 này chúng ta cùng nhau học về **uy quyền** của Danh Đức Chúa Con, hay còn được gọi là quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsus Christ. Trong sự suy gẫm này, không phải là chúng ta tự suy luận hay là những sự chúng ta tự hiểu về quyền phép đó, mà là chúng ta học và tiếp nhận những sự mà chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Danh Ngài, là quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh.

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Ngài đã phán với họ rằng: “**Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**” Lê-vi ký 18:4-5.

Bản King James version chép: <sup>4</sup>Ye shall do<sup>H6213</sup> my judgments<sup>H4941</sup>, and keep<sup>H8104</sup> mine ordinances<sup>H2708</sup>, to walk<sup>H3212</sup> therein: I am the LORD<sup>H3068</sup> your God<sup>H430</sup>. <sup>5</sup>Ye shall therefore keep<sup>H8104</sup> my statutes<sup>H2708</sup>, and my judgments<sup>H4941</sup>: which<sup>H834</sup> if a man<sup>H120</sup> do<sup>H6213</sup>, he shall live<sup>H2425</sup> in them: I am the LORD<sup>H3068</sup>.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **tuân - keep**<sup>H8104</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ **שמר** - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giữ, canh phòng, bảo vệ, tuân theo, tôn trọng, để ý đến, trông nom, quan tâm, coi sóc, có trách nhiệm, có bổn phận gánh vác, quản lý, bảo tồn, duy trì, tán dương, ca tụng, thực hiện;*

Chữ **làm theo - do**<sup>H6213</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ **עשה** - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thực hiện, sự tạo thành, sự rập theo khuôn mẫu, sự làm trọn, hoàn thành, làm xong, đạt được mục đích, hành động có kết quả, đi theo, làm theo, hộ tống, tiến hành, chăm sóc, tuân theo, chọn lấy cho mình, giành được, sử dụng, ôm chặt lấy, sẵn sàng phục vụ, duy trì cách vui lòng;*

Chữ **sống - live**<sup>H2425</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ **חיה** - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, có sự sống, sự sống được tồn tại, sự sống được giữ vững, được xác nhận, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được làm tươi mới từ bệnh tật, sự sống đời đời.*

Trong mạng lệnh trên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (Lời của Đức Chúa Trời là các mạng lệnh, các điều răn được phán ra từ miệng của Ngài) sẽ khiến cho linh hồn của người ta được phục hồi sự sống. Nhưng Lời của Đức Chúa Trời sẽ không tự hành động cho bất kỳ tạo vật nào đã được Đức Chúa Trời tạo nên và ban cho loài người quản trị, cho đến khi loài người (người ta) tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép câu 5 trên như sau: <sup>5</sup>Ye shall therefore keep<sup>H8104</sup> my statutes<sup>H2708</sup>, and my judgments<sup>H4941</sup>: which<sup>H834</sup> if a man<sup>H120</sup> do<sup>H6213</sup>, he shall live<sup>H2425</sup> in them: I am the LORD<sup>H3068</sup>.

Có nghĩa là: **Các người hãy giữ, (canh phòng, bảo vệ, tuân theo, tôn trọng, để ý đến, trông nom, quan tâm, coi sóc, có trách nhiệm, có bổn phận gánh vác, quản lý, bảo tồn, duy trì, tán dương, ca tụng, thực hiện) các mạng lệnh của Ta, người nào làm theo (thực hiện, tạo thành, rập theo khuôn mẫu, làm trọn, hoàn thành, làm xong, đạt mục đích, hành động có kết quả, đi theo, làm theo, hộ tống, tiến hành, chăm sóc, tuân theo, chọn lấy cho mình, giành được, sử dụng, ôm chặt lấy, sẵn sàng phục vụ, duy trì cách vui lòng) thì người đó sẽ được sống (có sự sống, sự sống được tồn tại, sự sống được giữ vững, được xác nhận, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được làm tươi mới từ bệnh tật, sự sống đời đời) trong uy quyền, trong quyền phép của Lời Ta.**

Vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, khi đã được công bố ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời thì sẽ làm trọn công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho, với điều kiện là nơi mà Đức Chúa Trời đã chỉ định cho Lời của Đức Chúa Trời tới đó để làm thành ý muốn của Ngài, sẵn sàng tiếp nhận và tạo điều kiện để cho Lời Đức Chúa Trời làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Nếu nơi mà Đức Chúa Trời đã chỉ định cho Lời của Ngài đến để làm thành ý muốn của Đức Chúa Trời mà

lại ngăn trở, không hợp tác, không vâng phục sự chỉ định của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ vì cố đó mà không thể bày tỏ quyền phép để làm thành ý muốn của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 59:1-8: **Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ướu bởi máu, ngón tay các người đã ô ướu bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an!**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng ngôn ngữ của loài người để tỏ cho loài người biết quyền phép của Lời Ngài được ví như cánh tay hữu của Ngài, sẽ thực hiện và làm thành mọi sự theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 33:1-29: **Vả, nầy là lời chúc phước mà Môi-se, người của Đức Chúa Trời, chúc cho dân Y-sơ-ra-ên, trước khi qua đời. Người bèn nói: Đức Giê-hô-va đã đến từ Si-na-i, Ngài từ Sê-i-rô dấy lên trên dân chúng, chiếu sáng từ núi Pha-ran, đến từ giữa muôn vàn đáng thánh; Từ tay hữu Ngài phát ra cho họ lửa của luật pháp Ngài. Ngài thương yêu dân sự, các thánh của Ngài đều ở trong tay Ngài, quỳ xuống chân Ngài, dâng lãnh những lời của Ngài. Môi-se đã ban một luật pháp cho chúng tôi, là cơ nghiệp của hội chúng Gia-cốp. Khi các quan trưởng của dân sự hội hiệp, với những chi phái Y-sơ-ra-ên, thì Ngài trở nên vua của Giê-su-run. Nguyễn Ru-bên sống, chớ thác, dẫu số người của nó sẽ ít đông. Người chúc cho Giu-đa rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, cầu xin Ngài nghe tiếng của Giu-đa, và đưa người về dân mình; Nguyễn tay người bệnh vực chúng, xin Chúa đến giúp người đương địch cùng kẻ thù nghịch mình! Người cũng chúc cho Lê-vi rằng: Thu-mim và u-rim của người vốn thuộc về người tin kính của người, Mà người thử thách tại Ma-sa, tranh giành với tại nước Mê-ri-ba. Lê-vi nói về cha mẹ mình rằng: Tôi không hề thấy cha mẹ; Người không nhận anh em mình, chẳng biết đến con cái mình. Vì người gìn giữ lời Chúa, canh chừng sự giao ước của Chúa. Họ lấy mạng lệnh của Chúa dạy cho Gia-cốp, và luật pháp Chúa cho Y-sơ-ra-ên; Họ để hương dưới mũi Ngài, đặt của lễ thiêu trên bàn thờ Ngài. Lạy Đức Giê-hô-va, xin ban phước cho của cải người, và nhậm công việc của tay người làm. Xin bẻ nát họng của kẻ dấy nghịch và ghen ghét người, để chúng nó không thể dấy lên nữa! Người chúc về Bên-gia-min rằng: Người mà Đức Giê-hô-va yêu mến sẽ được ở yên gần bên Ngài. Hằng ngày Đức Giê-hô-va sẽ che chở người, lập nơi ở Ngài giữa hai vai người. Người chúc về Giô-sép rằng: Xứ người được Đức Giê-hô-va ban phước; Từ trời Ngài giáng xuống cho người ân tứ rất báu, là sương móc, những suối của vực thẳm có nước sâu; Những hoa lợi quý nhất của mặt trời, hoa quả cực báu của mặt trăng; Những vật nhất hạng của núi xua, các báu lạ của mấy gò đồng đời đời, bửu bối của đất, và sự sung mãn nó. Nguyễn ơn của Đấng hiện ra trong bụi gai giáng xuống trên đầu Giô-sép, và trên trán của chúa anh em người! Oai nghiêm người giống như con bò đực đầu lông; Hai sừng người vốn sừng của trâu! Người lấy sừng ấy báng mọi dân, cho đến cuối đầu của đất. Đó là hàng muôn của Ép-ra-im, ấy là hàng ngàn của Ma-na-se. Người chúc về Sa-bu-lôn rằng: Hỡi Sa-bu-lôn, khá vui mừng về cuộc mình đi ra ngoài, còn người, Y-sa-ca, hãy hờn hở trong các trại mình! Hai người sẽ gọi các dân tộc lên núi; Tại đó, dâng những của tế lễ công bình; Vì hai người sẽ hút sự dư dật của biển, và những bửu vật lấp dưới cát. Người chúc về Gát rằng: Đáng ngợi khen thay Đấng để Gát nơi quảng khoáng, Người nằm nghỉ như một sư tử cái, và xé cánh tay cùng đầu. Người đã chọn cho mình phần đầu nhất của xứ, bởi vì tại đó đã dành phần của Đấng lập luật pháp, và người ở đằng đầu dân sự đi đến. Người đồng lòng với Y-sơ-ra-ên làm xong công bình của Đức Giê-hô-va, và làm theo những mạng lệnh của Ngài. Người chúc về Đan rằng: Đan là một sư tử tơ, từ Ba-san nhảy xông đến. Người chúc về Nép-ta-li rằng: Nép-ta-li hưởng ân huệ cho thỏa nguyện, và phước lành của Đức Giê-hô-va cho đầy dẫy, chiếm được phương tây và phương nam. Người chúc về A-se rằng: Nguyễn cho A-se được phước giữa**

các con trai Y-sơ-ra-ên; Được đẹp lòng anh em mình, và được dầm chân mình trong dầu! Những then của người sẽ bằng sắt và đồng, đời người lâu bao nhiêu, sức mạnh người lâu bấy nhiêu. Ô Giê-su-run, không ai giống như Đức Chúa Trời, là Đấng oai nghi, cưỡi trên các tầng trời, trên những đám mây, đặt đến cứu giúp người. Đức Chúa Trời hằng sống là nơi ở của người, ở dưới có cánh tay đời đời của Ngài, Ngài đuổi kẻ thù nghịch khỏi trước mặt người, và phán cùng người rằng: Hãy diệt đi! Y-sơ-ra-ên sẽ ở bình an; Suối Gia-cốp phun lên riêng ra trong một xứ ngũ cốc và rượu; Trời của người nhỏ sương móc xuống. Ô! Y-sơ-ra-ên, người có phước dưỡng bao! Hỡi dân được Đức Giê-hô-va cứu rỗi, ai giống như người? Ngài là cái thuẫn giúp đỡ người, thanh gươm khiến cho người nên vinh hiển. Kẻ thù nghịch người sẽ đến đua nịnh người; Còn người, người sẽ lấy chân giày đạp các nơi cao của chúng nó.

Trên đây là lời tiên tri của Môi-se, được cảm động bởi Thần của Đức Giê-hô-va mà nói riêng với các chi phái của Y-sơ-ra-ên và nói chung cho cả dân Y-sơ-ra-ên và đó là ý muốn của Đức Giê-hô-va dành cho dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng những sự đó chỉ có thể thành hiện thực đối với từng chi phái của Y-sơ-ra-ên và cho cả dân Y-sơ-ra-ên nói chung, khi họ tôn trọng và làm theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va mà thôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, nên các Lời đã ra khỏi miệng Ngài sẽ thi hành sự công bình của Ngài mà không có sự tây vị và không có sự thay đổi theo thời gian, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Hằng sống nên các mạng lệnh của Ngài sẽ hằng còn với Ngài theo như Lời mà Ngài đã phán, hoặc sự ban phước lành, hoặc sự giáng tai vạ trên loài người theo sự công bình của luật pháp Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 29:1-29: **Nầy là các lời của sự giao ước mà Đức Giê-hô-va dặn biểu Môi-se lập cùng dân Y-sơ-ra-ên, trong xứ Mô-áp, ngoài sự giao ước Ngài đã lập cùng chúng tại Hô-rép. Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Các người đã thấy mọi điều Đức Giê-hô-va làm trong xứ Ê-díp-tô dưới mắt các người cho Pha-ra-ôn, quần thần và cả xứ người, tức là những sự thử thách lớn lao, dấu kỳ, phép lạ mà mắt người đã thấy; nhưng cho đến ngày nay Đức Giê-hô-va không ban cho các người một tấm lòng để biết, mắt để thấy hay là tai để nghe. Ta đã dẫn dắt các người bốn mươi năm trong đồng vắng, áo xống không cũ trên mình người, giày không mòn dưới chân người, các người không có ăn bánh, uống rượu hay là vật chi say, để cho biết rằng ta, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của các người. Khi các người đến chốn này, Si-hôn, vua Hết-bôn, và Ốc, vua Ba-san, đi ra đón đặng giao chiến cùng chúng ta; chúng ta có đánh bại họ, chiếm xứ họ và ban cho chi phái Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se, làm sản nghiệp. Vậy, các người khá gìn giữ làm theo những lời của sự giao ước này, hầu cho các người được may mắn trong mọi việc mình làm. Hết thấy các người, nào trưởng tộc, các chi phái, nào các trưởng lão, nào các quan cai, nào mọi người nam của Y-sơ-ra-ên, những con trẻ và vợ các người, nào kẻ khách lạ ở trong trại quân người, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến châu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đặt vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vào trong lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lập cùng người ngày nay, hầu cho ngày nay Ngài lập người lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán cùng người, và thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay. Các người biết sự kiêu ngạo của chúng ta trong xứ Ê-díp-tô, và chúng ta đi ngang qua các nước là làm sao. Đang khi đi ngang địa phận chúng nó, các người đã thấy sự gớm ghiếc của chúng nó, và những tà thần quái gở bằng cây, bằng đá, bằng bạc, và bằng vàng ở nơi chúng nó. Trong các người, chớ có người nam, người nữ, họ hàng hay là chi phái nào ngày nay trở lòng bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, đặt đi hầu việc các thần của những dân tộc ấy; trong các người cũng chớ có rẽ sanh ra vật độc và ngải cứu. Ai nghe các lời của sự thề này, chớ có tự khoe nơi lòng rằng: Ta sẽ được bình an, dầu khi ta đi theo sự cứng lòng ta, đến nỗi vật được tưới với vật bị khô, đều cùng hư nát. Đức Giê-hô-va không khứng tha tội cho người, nhưng bấy giờ, cơn giận và sự kỵ tà của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, và hết thấy sự rửa sả ghi trong sách này sẽ chất nặng trên mình người; Đức Giê-hô-va sẽ xóa tên người khỏi dưới trời, và biệt người ra khỏi các chi phái Y-sơ-ra-ên, để bị tai họa, chiếu theo hết các lời trù ẻo của giao ước đã ghi trong sách luật pháp này. Đời sau, con cháu sanh ra sau các người, và người khách ở phương xa đến, khi thấy những tai vạ và chứng bệnh mà Đức Giê-hô-va đã hành hại xứ này, khi thấy toàn xứ chỉ diêm, muối, và cháy tiêu, không giống gieo, không sản vật chi hết,**

chẳng một thứ cỏ nào mọc, giống như sự hủy hoại của Sô-đôm và Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im bị Đức Giê-hô-va phá diệt trong cơn thịnh nộ Ngài, thì chúng nó và các nước sẽ hỏi rằng: Sao Đức Giê-hô-va đả xứ này như thế? Căn cứ của sự thịnh nộ lớn lao này là làm sao? Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì họ bội giao ước mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đã lập cùng họ, khi dẫn họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; Ấy vì họ đi hầu việc và thờ lạy các thần mà mình chưa hề biết, và Ngài không phân phát cho. Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va đã nổi phùng lên cùng xứ này, đặng giáng trên nó các sự rửa sả ghi trong sách này, và trong cơn thịnh nộ, hờn giận, và nổi nóng, Đức Giê-hô-va đã rút dân này khỏi đất họ, và ném vào một xứ khác, như điều đó hiện có ngày nay. Những sự bí mật thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; song những sự bày tỏ thuộc về chúng ta, và con cháu chúng ta đời đời, để chúng ta làm theo mọi lời của luật pháp này.

Phục truyền luật lệ ký 30:1-20: Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rửa sả, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy, trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó. Dầu những kẻ bị đày của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các lời trù ẻo này trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người. Còn người sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thịnh lợi, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đan đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời như miệng Đức Giê-hô-va đã phán, nghĩa là các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không hết lòng kính sợ Đức Giê-hô-va và họ đã không dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo, bởi vì trong lòng họ không có luật pháp của Đức Chúa Trời cai trị nên dân Y-sơ-ra-ên hết thầy đã phạm tội và lui đi, nên sự trừng phạt của luật pháp Đức Chúa Trời đã giáng xuống trên họ và tiêu diệt họ theo sự công bình của Đức Giê-hô-va.

Để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi sự hủy diệt, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng cánh tay hữu của Ngài, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định sai chính Con một của Ngài (là Đức Chúa Jêsus Christ) đến

thế gian này để thi hành sự cứu chuộc, nghĩa là Con một của Đức Chúa Trời sẽ thi hành chức vụ thầy tế lễ cao nhất của Đức Chúa Trời, để bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời thông qua chức vụ giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời và quyền phép của Lễ thật để giải cứu tâm linh của những người nào sẽ nghe và tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 59:9-21: **Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trửa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên xiết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chúng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bần nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lễ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục. So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him - *Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc. Khi kẻ thù nghịch sẽ kéo đến như nước lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một tiêu chuẩn (ngọn cờ) chống lại hắn*. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, này là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Câu 20 chép rõ rằng: **Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy.** Nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành sự cứu rỗi, nhưng không phải hết thảy loài người sẽ được cứu rỗi, mà chỉ những người nào được nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời mà tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, đó là những người mà Kinh-Thánh đã chép là **kẻ bỏ tội lỗi**.

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ cáo trách những người nào được nghe Lời Đức Chúa Trời và những người tiếp nhận và vâng phục Lời của Đức Chúa Trời sẽ ăn năn tội lỗi mình và những người đã ăn năn tội lỗi sẽ được Đức Chúa Trời thương xót và làm ơn cho.

Ê-sai 61:1-11: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban mũ hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời. Những người khách lạ sẽ đứng chặn bầy chiên các người, những người ngoại quốc sẽ làm kẻ cày ruộng và trồng nho của các người; nhưng các người thì sẽ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va; sẽ được xưng là chức dịch của Đức Chúa Trời chúng ta; sẽ ăn của báu các nước, và lấy sự vinh hoa của họ mà khoe mình. Các người sẽ được gấp hai để thay vì sự xấu hổ; chúng nó sẽ vui vẻ về phận mình để thay sự nhuốc nhơ. Vậy nên chúng nó sẽ có sản nghiệp bội phần trong xứ mình, và được sự vui mừng đời đời.**

Vì ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước với chúng nó đời đời. Dòng dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời ta; vì Ngài đã mặc áo cứu chuộc cho ta; khoác áo choàng công bình cho ta, như chàng rể mới diện mào hoa trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu báu. Và, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thế ấy.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian, cũng như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (cũng như cho loài người trên đất này vậy) ấy là Đức Giê-hô-va đã ban cho tâm linh của loài người cơ hội để được trở lại làm con cái Đức Chúa Trời, cũng như khi trái đất tiếp nhận mưa và tuyết từ trên trời ban xuống vậy, sẽ được đượm nhuần dưỡng chất để nuôi những cây mọc lên từ nó vậy.

Giăng 1:10-14: Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời (của Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha.

Bản King James version chép câu 12 trên như sau: **But as many<sup>G3745</sup> as received<sup>G2983</sup> him, to them gave<sup>G1325</sup> he power<sup>G1849</sup> to become<sup>G1096</sup> the sons<sup>G5043</sup> of God<sup>G2316</sup>, even to them that believe<sup>G4100</sup> on<sup>G1519</sup> his name<sup>G3686</sup>:**

Có nghĩa là: *Nhưng hễ ai đã tiếp nhận Ngài (Lời Đức Chúa Trời), thì Ngài sẽ ban cho người đó quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực để trở nên con cái Đức Chúa Trời, là những kẻ tin đến Danh Ngài.*

Chữ **quyền phép - power<sup>G1849</sup>** chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἔξουσία - exousia, số 1849 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *khả năng, đặc ân, năng lực, quyền hợp pháp* ;

Chúng ta có thể nói cách cụ thể là: *Nếu người nào tiếp nhận (bám chặt lấy, giữ chặt lấy, túm chặt lấy, sở hữu lấy - là ý nghĩa của chữ nhận) Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) thì Ngài (quyền phép của Lời Đức Chúa Trời) sẽ ban cho (tâm linh) người đó đặc ân, quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực để trở nên con cái Đức Chúa Trời, tức là kẻ đã tin đến uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời.*

Trong hết thảy loài người trên trái đất này, tức là những người đã nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng, kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va từ trên trời cao phán xuống, rồi Lời Đức Chúa Trời được công bố qua Môi-se và qua các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên cùng các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì người đầu tiên trong loài người đã tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời theo đúng ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hành động trong người ấy, khiến người ấy thắng hoàn toàn quyền lực của sự tội và sự chết, người đó là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus khởi thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên về việc người ta phải nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời để được sự sống lại cho tâm linh mình để nhờ sự sống lại đó mà tâm linh người ta mới thấy được và mới được vào trong Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 3:1-21: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh

bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hề ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hề ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Ni-cô-đem đã dùng trí khôn của xác thịt mình để nhận biết Đức Chúa Jê-sus đến từ Đức Chúa Trời, nhưng người đã không nhận biết Đức Chúa Jê-sus là Con Đức Chúa Trời và không biết rằng những phép lạ mà Đức Chúa Jê-sus đã làm đó là công việc của Nước Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus đã tỏ cho Ni-cô-đem biết rằng, nếu tâm linh của Ni-cô-đem cũng như tâm linh của hết thảy những người tin đến Đức Chúa Trời mà không nhờ cậy quyền phép của Lời Đức Chúa Trời để được sự sống lại, thì sẽ không có một người nào có thể thấy được Nước Đức Chúa Trời và càng không thể được vào Nước Đức Chúa Trời, là điều mà chính Ngài, Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ ban cho họ, vì Ngài đến không phải để người ta tôn trọng Ngài, nhưng là Ngài sẽ ban chính sự sống Ngài cho những người sẽ tin đến Danh Ngài.

Đức Chúa Jê-sus đã nhắc cho Ni-cô-đem nhớ chuyện Môi-se đã vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã làm một con rắn bằng đồng rồi treo trên một cây sào nơi đồng vắng (*Dân số ký 21:8-9*) là hình bóng về sự chết của chính Ngài, làm giá cứu chuộc những người sẽ tin đến Danh Ngài (là Danh Con một Đức Chúa Trời).

**Dân số ký 21:8-9: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy làm lấy một con rắn lửa, rồi treo nó trên một cây sào. Nếu ai bị cắn và nhìn nó, thì sẽ được sống. Vậy, Môi-se làm một con rắn bằng đồng, rồi treo lên một cây sào; nếu người nào đã bị rắn cắn mà nhìn con rắn bằng đồng, thì được sống.**

Chữ nhìn - looketh<sup>H7200</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ רָאָה - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trông thấy, nhìn xem, quan sát, chú ý, xem xét kỹ, điều tra, hiểu được, nhận thức được, lĩnh hội được, quan tâm đến, để ý đến, học tập, phân biệt, nhận ra, khiến cho nhìn cách chăm chú, nhìn chăm chăm vào.*

Chữ sống - live<sup>H2425</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ חָיָה - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, có sự sống, sự sống được tôn tại, sự sống được giữ vững, được xác nhận, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được làm tươi mới từ bệnh tật, sự sống đời đời.*

Chắc chắn là Đức Chúa Jê-sus đã không dùng tiếng Hy-lạp để nói chuyện với Ni-cô-đem, mà Ngài phán bằng tiếng Hê-bơ-rơ và câu chuyện về con rắn bằng đồng mà Chúa Jê-sus đã nói với Ni-cô-đem thì mọi người Y-sơ-ra-ên đều biết đến. Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem về điều mà Môi-se đã làm đó là nói về chính Ngài, Đấng vô tội đã trở nên tội lỗi vì cơ dân Ngài, như Kinh-Thánh đã chép.

**2 Cô-rinh-tô 5:1-21: Và, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa, vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chứ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lia bỏ thân thể này đang ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải**

ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt. Vậy chúng tôi biết Chúa đáng kính sợ, nên tìm cách làm cho người ta đều tin; Đức Chúa Trời biết chúng tôi, và tôi mong anh em cũng biết chúng tôi trong lương tâm mình. Chúng tôi chẳng lại phô mình cùng anh em, nhưng muốn trao cho anh em cái dịp khoe mình về chúng tôi, đặng anh em có thể đối đáp lại cùng những kẻ chỉ khoe mình về bề ngoài, mà không về sự trong lòng. Vả, hoặc chúng tôi cuồng, ấy là vì Đức Chúa Trời; hoặc chúng tôi dè giữ, ấy là vì anh em. Vì tình yêu thương của Đấng Christ cảm động chúng tôi, và chúng tôi tưởng rằng nếu có một người chết vì mọi người, thì mọi người đều chết, lại Ngài đã chết vì mọi người, hầu cho những kẻ còn sống không vì chính mình mà sống nữa, nhưng sống vì Đấng đã chết và sống lại cho mình. Bởi đó, từ rày về sau, chúng tôi không theo xác thịt mà nhận biết ai nữa; và, dầu chúng tôi từng theo xác thịt mà nhận biết Đấng Christ, song cũng chẳng còn nhận biết Ngài cách ấy đâu. Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới. Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời, Ngài đã làm cho chúng ta nhờ Đấng Christ mà được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức vụ giảng hòa cho chúng ta. Vì chúng Đức Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế gian lại hòa với Ngài, chẳng kể tội lỗi cho loài người, và đã phó đạo giảng hòa cho chúng tôi. Vậy chúng tôi làm chức khâm sai của Đấng Christ, cũng như Đức Chúa Trời bởi chúng tôi mà khuyên bảo. Chúng tôi nhân danh Đấng Christ mà nài xin anh em: hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời.

Tự loài người không thể làm hoà lại với Đức Chúa Trời được, vì Đức Chúa Trời là Thánh, còn loài người chúng ta đã vì tội lỗi của A-đam thứ nhất mà bị bán cho tội lỗi và tự nhiên làm con của sự thạnh nộ, luôn thích sống theo những sự ham muốn của xác thịt mình. Vì thân thể xác thịt của chúng ta vốn bởi bụi đất mà ra, không nhận biết Đức Chúa Trời, nên không thể phục luật pháp của Đức Chúa Trời, trong khi tâm linh, là người bề trong của chúng ta đã vì tội lỗi của A-đam mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời bởi sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời như một bức tường ngăn cách khiến người bề ngoài và người bề trong không thể làm hoà lại với nhau để hầu việc Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót đã ban cho loài người chúng ta một cơ hội để được làm hoà lại với Ngài thông qua chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, hay có thể nói là thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà chúng ta được làm hoà lại với Đức Chúa Trời. Điều này không phải là mới, vì khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **“Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặng làm Đức Chúa Trời của các ngươi; các ngươi phải nên thánh, vì ta là thánh.”** (Lê-vi ký 11:45)

Thông qua Đức Chúa Jê-sus Christ, hay có thể nói là hết thảy mọi người nào muốn nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời thì những người đó phải ở trong Đấng Christ, nghĩa là phải ở trong Lời của Đức Chúa Trời.

### *Làm thế nào mà chúng ta có thể được ở trong Lời của Đức Chúa Trời (ở trong Đấng Christ) ?*

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **“Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.”** (Ê-sai 55:9-13)

Lời của Đức Chúa Trời với Đức Chúa Trời là một, như Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **“Lòng các ngươi chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các ngươi rồi. Ta đi sắm sẵn cho các ngươi một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các ngươi một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các ngươi đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các ngươi cũng ở đó. Các ngươi biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng**

bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.” (Giăng 14:1-10)

Khi trái đất tiếp nhận nước mưa và tuyết từ trên trời xuống, thì chính nước mưa và tuyết, là công việc của Đức Chúa Trời, sẽ thấm vào trong lòng đất và làm trọn công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho, khiến cho đất được phục hồi lại khả năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho đất từ lúc ban đầu, là cung cấp chất dinh dưỡng cho các loài cây cỏ mà Đức Chúa Trời cho phép chúng mọc trên đất và các loài cây cỏ đó sẽ nhận lấy các chất dinh dưỡng đó từ Đức Chúa Trời thông qua đất mà Đức Chúa Trời đã tạo nên làm môi trường sống cho chúng vậy.

Đất là hình bóng về thân thể xác thịt của loài người chúng ta, vốn được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên làm cái bình, cái khung, cái khuôn, là nhà tạm cho tâm linh loài người chúng ta sống trong đó, để làm công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho từ lúc ban đầu:

**Sáng thế ký 1:26-28:** Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Bản King James version chép câu 26 như sau: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.**

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống hệt như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả các loài cá của biển cùng trên tất cả các loài vật hay bay trong khoảng không, cùng trên tất cả các loài thú đồng và trên tất cả trái đất cùng trên tất cả các loài bò sát hay bò trên mặt đất.*

Để loài người có thể quản trị đất cùng muôn vật trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt một tiêu chuẩn cho loài người phải đạt được, đó là loài người phải trở nên giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và trong sự thánh sạch của Lễ thật.

Tội lỗi của A-đam thứ nhất đã khiến cho loài người thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và như vậy, loài người đã đánh mất tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời, nên loài người không thể quản trị được muôn vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên và giao cho loài người quản trị từ lúc ban đầu nữa.

Tự loài người không thể phục hồi được tiêu chuẩn quan trọng này, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm cho loài người một giá cứu chuộc, hầu cho loài người sẽ nhờ giá cứu chuộc đó mà nhận được lại cho mình tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời, đó là Đức Chúa Trời sẽ ban cho loài người Luật pháp của Ngài và nếu như loài người chịu tiếp nhận, vâng phục và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì quyền phép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ mặc lại cho loài người tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và trong sự thánh sạch của Lễ thật.

**Gióp 33:14-30:** Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và

phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”, người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Chữ công bình - righteousness<sup>H6666</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ  $\text{רַצְדָּקָה}$  - tsedaqah, số 6666, ra từ chữ  $\text{רַצְדָּק}$  - tasdaq, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự công bình, quan toà, thẩm phán, quyền tài phán, sự xét đoán, quyền cai trị, tính chân thật, tính trung thành, sự bào chữa, sự biện hộ, sự cứu chuộc, sự thành công, sự thịnh vượng, trở nên đúng đắn, được chứng minh là đúng, trở nên xứng đáng, trở nên thanh sạch;*

Một điều kiện không thể thiếu đối với việc: *làm thế nào để người tin Chúa có thể ở trong Lời của Đức Chúa Trời (cũng có nghĩa là ở trong Đấng Christ) để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà người ấy được trở nên người mới theo tiêu chuẩn công bình và sự thánh sạch của Lễ thật ?*

Câu trả lời bao gồm hai phần.

**Phần thứ nhất:** Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”,

Bản King James version chép: **If there be a messenger with him, an interpreter, one among a thousand, to shew unto man his uprightness: Then he is gracious unto him, and saith, Deliver him from going down to the pit: I have found a ransom.**

Có nghĩa là: *Nếu có một sứ giả, một người giải thích, làm sáng tỏ ý nghĩa của sự công bình (sự ngay thẳng của luật pháp) cho người, thì Đức Chúa Trời sẽ ban sự nhân từ cho người và phán rằng: hãy giải cứu người khỏi bị sa xuống hầm bấy: Ta đã tìm được giá chuộc.*

**Phần thứ hai:** Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.

Bản King James version chép: **He shall pray unto God, and he will be favourable unto him: and he shall see his face with joy: for he will render unto man his righteousness.**

*Khi một tội nhân nhận được sự giảng dạy cho hiểu được ý nghĩa tốt lành của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thì điều đó có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh người ấy đã được thắp sáng trở lại và tâm trí của người ấy nhờ sự sáng của Đức Chúa Trời soi chiếu mà nhận biết tội lỗi mình cùng nhận biết sự nhân từ và sự thương xót của Đức Chúa Trời, người ấy sẽ hạ mình xuống, ăn năn tội lỗi mình ở trước mặt Đức Chúa Trời. Bấy giờ Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho người ấy và Ngài sẽ hoàn trả tiêu chuẩn cho người ấy, khiến người được xưng là công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời và người nhận được sự sống lại cho linh hồn mình.*

Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã thắp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-va đặt trong người ấy và nhờ quyền phép của sự sáng đó khiến cho tâm trí của người ấy nhận biết con đường mà người ấy phải đi, những công việc mà người ấy phải làm cho được sự cứu chuộc sự sống mình.

**Thi-Thiên 18:28:** **Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.**

**Thi-Thiên 119:105:** **Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này làm kẻ truyền giải cho loài người nhận biết con đường mà loài người phải đi và công việc loài người phải làm, để linh hồn loài người nhận được sự cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

**Ma-thi-ơ 11:25-30:** **Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ.**

### Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

Đức Chúa Jêsus không chỉ phán dạy người ta làm theo, như chính Ngài đã làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà Ngài còn phán bảo cho người ta biết phải làm theo tất cả các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, cùng các lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã cậy miệng các tiên tri của Ngài để phán ra và được chép trong Kinh-Thánh nữa.

**Ma-thi-ơ 5:17-20:** Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài cũng như cho những người đã đến nghe Ngài giảng, nhận biết quyền phép của Ngài và cũng là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, khi được công bố ra sẽ phán xét những kẻ vô tín, không chịu vâng phục Lời của Đức Chúa Trời, hoặc sẽ ban sự cứu chuộc sự sống cho những người sẽ nghe và tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời.

**Giăng 3:17-21:** Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

**Giăng 8:12:** Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

**Giăng 17:1-10:** Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thừa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh.

Trong các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã trình dâng lên Đức Chúa Cha trong khi Ngài cầu nguyện trên, đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban quyền phép cho Lời của Ngài ban sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, cùng ban quyền phép cho tâm linh của những người nhận được sự sống lại và sự sống đời đời quyền cai trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình, mà dấu hiệu của sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh những người đã nhận được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, đó là: **nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.** Đây là chìa khoá và là câu trả lời cho loài người nhận biết ai đã nhận được sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Nếu là một người đã nhận được giá cứu chuộc cho sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình, thì những sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ được ban cho những người đã tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ vậy, như Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài.

**Lu-ca 22:28-30:** Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho

các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Rô-ma 8:1-11: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống.

1 Giăng 5:10-12: Ai tin đến Con Đức Chúa Trời, thì có chứng ấy trong mình; còn ai không tin Đức Chúa Trời, thì cho Ngài là nói dối, vì chẳng tin đến chứng Đức Chúa Trời đã làm về Con Ngài. Chứng ấy tức là Đức Chúa Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng ta, và sự sống ấy ở trong Con Ngài. Ai có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian không phải với tư cách Con kế tự Đức Chúa Trời, nhưng với tư cách là một tội tử và Ngài đã không đến thế gian với một thân thể cường tráng của một người trưởng thành, nhưng Ngài được sanh ra với thân thể như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, nghĩa là từ một hài nhi không thể tự bảo vệ mình, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Jê-sus đã chấp nhận kế hoạch công bình của Đức Chúa Cha và Ngài đã phó thác sự sống mình cho Đức Chúa Cha. Khi Chúa Jê-sus lớn lên trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, Ngài đã vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Cha và Ngài đã nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà đắc thắng mọi sự cám dỗ, như Ngài đã làm chứng về sự thánh sạch của mình ở trước mặt những người Giu-đa kéo đến để bắt bớ Ngài.

Giăng 8:42-47: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chúng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các người không hiểu lời ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các người không tin ta. Trong các người có ai bắt ta thú tội được chẳng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các người không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương ta thể nào, ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Đức Chúa Jê-sus đã phán rất rõ ràng, Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se đó chính là sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và khi loài người vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời thì ấy là loài người được ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời vậy.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với tổng trấn Phi-lát, người Rô-ma, rằng Ngài đã đến thế gian này là để làm chứng cho lẽ thật, nhưng ít ai nhận biết rằng, những sự tỏ ra của Đức Chúa Jê-sus như Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài về sự yêu thương của Đức Chúa Cha dành cho Ngài, cũng như đối với loài người qua sự ban các

mạng lệnh cùng các điều răn cho loài người đó là Lễ thật.

Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã gìn giữ Đức Chúa Jêsus khỏi mọi quyền lực của sự tối tăm, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Chính sự sáng thật đó sẽ gìn giữ lòng và trí của loài người khỏi quyền lực của sự tối tăm, như Lời Chúa đã chép:

**Giăng 1:3-5: Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Bản King James version chép câu 5 như sau: <sup>5</sup>And the light<sup>G5457</sup> shineth<sup>G5316</sup> in darkness<sup>G4653</sup>; and the darkness<sup>G4653</sup> comprehended<sup>G2638</sup> it not.

Chữ nhận lấy - comprehended<sup>G2638</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ καταλαμβάνω - katalambano, số 2638 ra từ chữ κατά - kata, số 2596 và chữ ἐπισκοπέω - episkopeo, số 1983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiếm đoạt, cướp lấy, chống lại, tóm lấy, bắt lấy, nắm lấy, hiểu được, lĩnh hội được, bao gồm được.*

Toàn bộ ý nghĩa của câu 5 trên có nghĩa là: *Sự sáng soi sáng nơi sự tối tăm; còn sự tối tăm thì không thể chiếm đoạt được, không thể cướp được, không thể chống lại được, không thể bắt được hay là tóm được, cùng không thể hiểu được, không thể lĩnh hội được, không thể bao gồm được sự sáng;*

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời rằng: “Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gô-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin.” (Rô-ma 1:16-17)

Ê-phê-sô 4:1-32: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chịu nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và dõng dạc theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lốt người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn.

Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời không chỉ ban sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh những người nào đã tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà còn tiếp tục sống trong thân thể, trong tâm hồn những người đã tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, để nâng đỡ, để duy trì và làm cho vững mạnh sự sống của người ấy cho đến khi tâm linh người ấy được đón về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ.

Hê-bơ-rơ 4:1-14: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tội tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy đầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở nên hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?**

---

*Còn tiếp.*